

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2020/HNGĐ-ST

Ngày 04 tháng 3 năm 2020

“V/v xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thắm**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Việt Bằng**

Ông **Lý Văn Súa**

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thúy Nguyên – Là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

Trong ngày 04 tháng 3 năm 2020, Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau. Xét xử sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 978/2019/ HNGĐ-ST ngày 13 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu xin ly hôn, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2020 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Chị Trần Tố Q, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Số , Tô Hiến T, khóm , phường , thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau.

* *Bị đơn:* Anh Ông Thái L, sinh năm 1987 (xin vắng mặt)

ĐKNKTT: Số, Nguyễn T, khóm , phường , thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Chị Trần Tố Q trình bày tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa như sau:*

- Về hôn nhân: Qua tìm hiểu chị Q và anh L đến với nhau trên tình thân tự nguyện, có tổ chức kết hôn theo phong tục địa phương và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh Cà Mau vào năm 2017.

Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi mâu thuẫn đầu năm 2019. Anh, chị đã không sống chung khoảng 03 tháng nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Q yêu cầu xin được ly hôn với anh L.

- Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung, cháu tên Ông Đăng K - sinh ngày 13/12/2017, hiện cháu đang sống chung với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con, anh L cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng, cho đến khi tròn 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

Về nợ chung: Chị khai vợ, chồng không có nợ chung và cũng không ai nợ lại.

Tại phiên tòa chị Q rút lại yêu cầu cấp dưỡng. Ngoài ra chị không có yêu cầu nào khác.

**Anh Ông Thái L trình bày tại bản tự khai vào ngày 02/3/2020 như sau:*

Về hôn nhân: Về thời gian và nơi đăng ký kết hôn đúng như chị Q trình bày. Về Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng do vợ chồng không có tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay chị Q yêu cầu xin ly hôn thì anh L đồng ý.

Về con chung: Chị và anh L có 01 con chung, cháu tên Ông Đăng K, sinh ngày 13/12/2017. Khi ly hôn anh L đồng ý giao con cho chị Q nuôi. Không cấp dưỡng. Trường hợp chị Q không nuôi thì anh nuôi con, không cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh L khai không có nợ chung và cũng không ai nợ lại.

Do anh L bận công việc không có điều kiện đến được, nên anh yêu cầu Tòa án tiến hành hòa giải và xét xử vắng mặt đối với anh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]*Về thủ tục tố tụng:* Bị đơn xin vắng mặt căn cứ Điều 227; 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

Về nội dung các đương sự tranh chấp được xác định là ly hôn.

[2] Về hôn nhân: Chị Q và anh L có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên mối quan hệ hôn nhân của anh, chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Lời trình bày của chị Q tại phiên tòa do vợ chồng sống không hợp nhau có nhiều mâu thuẫn, hiện tại anh, chị không còn sống chung với nhau, cả hai không ai quan tâm đến ai cuộc sống riêng mỗi người tự định đoạt, chị xác định cũng không còn tình cảm với anh L. Nếu Tòa án không chấp nhận yêu cầu của chị, thì chị cũng không về chung sống với anh L. Đồng thời, anh L có trình bày đồng ý ly hôn với chị Q. Xét thấy tình cảm vợ chồng của anh, chị đã không còn, thì không cùng ý thức để xây dựng một gia đình chung cho nhau, nguyên nhân mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có cơ sở chấp nhận lời trình bày và yêu cầu của chị Q về việc xin ly hôn với anh L.

[3]*Về con chung:* Chị và anh L có 01 con chung, cháu tên Ông Đăng K - sinh ngày 13/12/2017, hiện cháu đang sống chung với chị. Khi ly hôn chị yêu cầu nuôi con, anh L cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng, cho đến khi tròn 18 tuổi.

Anh L trình bày tại bản tự khai thể hiện không đồng ý cấp dưỡng 2.000.000 đồng/tháng. Trường hợp chị Q nuôi không được thì anh sẽ nuôi con.

Do cháu đang sống chung với chị Q, anh L thống nhất giao con cho chị Q, nên tiếp tục giao cháu cho chị Q nuôi, Tại phiên tòa chị Q không yêu cầu cấp, yêu cầu này phù hợp nên được chấp nhận.

[4]*Về tài sản chung:* Anh, chị xác định tự thỏa thuận, nên không yêu cầu Tòa giải quyết.

[5]Về nợ chung, nợ riêng: Anh, chị xác định không có nợ ai và không ai nợ lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
 - Căn cứ các Điều 227 và 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
 - Áp dụng Nghị quyết 326/20016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Trần Tố Q về việc xin ly hôn với anh Ông Thái L.

Về con chung: Tiếp tục giao cháu Ông Đăng K - sinh ngày 13/12/2017, cho chị Q nuôi, anh L không cấp dưỡng.

Anh L không trực tiếp nuôi con nhưng có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dạy con chung không ai có quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung và người khác nợ lại: Không có.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình: Chị Q phải nộp số tiền 300.000 đồng, ngày 13/12/2019, chị Q đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai số 0001154 được giữ y, sung vào công quỹ Nhà nước.

Chị Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng anh L vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
 THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Cà Mau;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- Dương sự;
- Lưu Hồ sơ,
- Lưu Tòa án Tp Cà Mau

Nguyễn Thị Thắm